

*Số: 115/2019/QĐST-HNGĐ*

*Thành phố Tây Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thanh T, sinh năm: 1980. Trú tại: Số 10, hẻm số 2, đường N, khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn*: Anh Võ Hùng V, sinh năm: 1979. Trú tại: Số 10, hẻm số 2, đường N, khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 81 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thanh T, sinh năm: 1980 và anh Võ Hùng V, sinh năm: 1979. Cùng trú tại: Số 10, hẻm số 2, đường N, khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Trần Thanh T và anh Võ Hùng V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung tên Võ Tiến P, sinh năm: 2007. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận anh V không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị T được quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật;

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- **Về án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình:** Anh V, chị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ghi nhận chị T tự nguyện chịu thay cho anh V nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006730 ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh. Hoàn trả lại cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- Tòa án ND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Nguyễn Văn Lắm**